

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BÌNH CHÁNH  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh P**

Bản án số: 448/2022/DS-ST

Ngày: 20-9-2022

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**– Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Tuyết

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Lê Thị Hoàng Liễu

2. Ông Phan Hoàng Nam

**– Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Minh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

**– Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh:** Ông Đồng Văn Nam- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 20 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 254/2022/TLST-DS ngày 08 tháng 12 năm 2021 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 336/2022/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 302/2022/QĐST-DS ngày 23 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Thanh P, sinh năm 1990;

Địa chỉ: phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

*Bị đơn:* Bà Dương Thúy H; sinh năm 1978;

Địa chỉ: Quốc lộ 50, ấp 5, xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện đề ngày 04/6/2021 và trong quá trình giải quyết, nguyên đơn ông Nguyễn Thanh P trình bày:*

Vào ngày 28/10/2020 ông Nguyễn Thanh P có cho bà Dương Thúy H mượn số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng) và có lập Hợp đồng vay tiền tại Phòng công chứng số 1, số công chứng 011601, quyển số 10TP/CC-

SCC/HĐGD. Hợp đồng vay tiền quy định thời hạn vay là 06 tháng (từ ngày 28/10/2020 đến ngày 28/4/2021), lãi suất cho vay là 1.6%/tháng. Sau khi công chứng, ông P đã chuyển qua tài khoản ngân hàng của bà H tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam – Chi nhánh Tân Bình số tiền 180.000.000 đồng (Một trăm tám mươi triệu đồng), số tiền còn lại 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) ông P đưa tiền mặt cho bà H. Bà H xác nhận đã nhận đủ số tiền vay 200.000.000 đồng.

Từ khi vay tiền đến nay bà H không trả tiền lãi cho ông P, đến thời hạn trả nợ bà H cũng không trả được tiền nợ gốc. Ông P đã nhiều lần liên hệ và đến nhà bà H, tuy nhiên bà H vẫn cố tình trốn tránh không gặp mặt.

Nay ông Nguyễn Thanh P khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bà Dương Thúy H phải trả cho ông P số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng). Yêu cầu bà H trả một lần ngay khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Ông P không yêu cầu tính lãi đối với số tiền nợ trên.

Số tiền 200.000.000 đồng ông P cho bà H vay là tài sản riêng của ông P. Ông P hiện nay chưa có vợ, con.

Ông P cho bà Dương Thúy H mượn tiền nên ông chỉ yêu cầu bà H trả tiền, không liên quan đến người khác.

Ngày 26/7/2022 ông Nguyễn Thanh P có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt.

*Đối với bị đơn bà Dương Thúy H:*

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành tổng đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, không khai chứng cứ và hòa giải; quyết định đưa vụ án ra xét xử; quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập đương sự tham gia tố tụng theo quy định; nhưng bà H vắng mặt không có lý do, không thể hiện ý kiến của mình bằng bất cứ văn bản nào nên vụ án không tiến hành hòa giải được và được đưa ra xét xử công khai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật như sau:

- Về tố tụng: Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về tố tụng. Việc tổng đạt các văn bản tố tụng cho các đương sự đều đã được thực hiện đúng quy định nên việc xét xử vắng mặt các đương sự vừa nêu là phù hợp với quy định của pháp luật. Tuy nhiên Quyết định đưa vụ án ra xét xử chưa đảm bảo thời hạn theo quy định tại Điều 203 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về yêu cầu bị đơn trả số tiền 200.000.000 đồng và ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn không yêu cầu bị đơn trả tiền lãi. Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Ông Nguyễn Thanh P khởi kiện yêu cầu bà Dương Thuý H trả số tiền vay theo Hợp đồng vay tiền ngày 28/10/2020 mà các bên đã ký, đây là quan hệ “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”; bị đơn hiện cư trú tại xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh nên căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về việc xét xử vắng mặt đương sự:

- Về việc xét xử vắng mặt nguyên đơn: Ngày 26/7/2022 nguyên đơn ông Nguyễn Thanh P có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt. Xét thấy yêu cầu vắng mặt của nguyên đơn là phù hợp với quy định tại Khoản 2 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Về việc xét xử vắng mặt bị đơn: Trong quá trình giải quyết, Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt và niêm yết các văn bản tố tụng đúng quy định, nhưng bà Dương Thuý H không đến Tòa án trong cả hai lần được Tòa án triệu tập mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và hai lần Tòa án mở phiên tòa xét xử. Do vậy việc xét xử vắng mặt bà Dương Thuý H là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[3] Về nội dung:

Ông Nguyễn Thanh P khởi kiện yêu cầu bà Dương Thuý H phải trả cho ông P số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng).

[3.1] Căn cứ vào Hợp đồng vay tiền tại Phòng công chứng số 1, số công chứng 011601, quyển số 10TP/CC-SCC/HĐGD ngày 28/10/2020 giữa ông Nguyễn Thanh P và bà Dương Thuý H có cơ sở để xác định bà H có vay của ông P số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng).

Giao dịch giữa hai bên được xác định là hợp đồng vay tài sản và có lãi; Hợp đồng vay tiền ngày 28/10/2020 được xác định là có kỳ hạn. Hợp đồng được giao kết trên cơ sở tự nguyện nên có giá trị pháp lý phù hợp với các quy định tại Điều 117 của Bộ luật Dân sự năm 2015, ràng buộc các bên phải có nghĩa vụ thực hiện.

Điều 463 của Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định “*Hợp đồng vay tài sản là sự thỏa thuận giữa các bên, theo đó bên cho vay giao tài sản cho bên vay; khi đến hạn trả, bên vay phải hoàn trả cho bên cho vay tài sản cùng loại theo đúng số lượng chất lượng và chỉ phải trả lãi nếu có thỏa thuận hoặc pháp luật có quy định*”.

Quá thời hạn thanh toán theo thỏa thuận, nhưng bà H không trả số tiền đã vay cho ông P là vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo quy định tại Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3.2] Theo kết quả xác minh của Công an xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh: “Đương sự Dương Thuý H, sinh ngày 24/11/1978 có hộ khẩu thường trú tại nhà địa chỉ số 65 đường số 5, khu dân cư Gia Hoà, ấp 5, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh...”. Trong quá trình giải quyết vụ án, bà Dương Thuý H đã được tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, trong đó nêu rõ yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn trả một lần toàn bộ số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng) nhưng bị đơn không có ý kiến phản đối yêu cầu của nguyên đơn. Theo quy định tại khoản 2 Điều 92 (BLTTDS) thì một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh. Do bà H không phản đối yêu cầu và chứng cứ mà bên nguyên đơn đưa ra nên coi như bà H chấp nhận yêu cầu trên của nguyên đơn.

[3.3] Về tiền lãi: Do ông P tự nguyện không yêu cầu bà H trả tiền lãi nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[4] Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh: Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn là bà Dương Thuý H phải trả cho nguyên đơn số tiền là 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng). Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định nêu trên của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền là 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng).

[6] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 92; Điều 227; Điều 228; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ Điều 117, 463, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Căn cứ Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Căn cứ Điều 26 của Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014);
- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

### **Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thanh P đối với bà Dương Thuý H về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

2. Buộc bà Dương Thuý H có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Thanh P số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng) theo Hợp đồng vay tiền ngày

28/10/2020 tại Phòng công chứng số 1, số công chứng 011601, quyển số 10TP/CC-SCC/HĐGD.

Kể từ ngày ông Nguyễn Thanh P có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Dương Thuý H chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền như trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

### 3. Về án phí:

Bà Dương Thuý H chịu án phí dân sự sơ thẩm là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

Hoàn lại cho ông Nguyễn Thanh P số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) theo các Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0040234 ngày 29/11/2021 và của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Các quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

5. Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014). Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND H. Bình Chánh;
- CCTHADS H. Bình Chánh
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



**Phạm Thị Tuyết**